

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 10/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Đăng Hùng

2. Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Hoàng Văn L. Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1991 tại B, Bắc Kạn.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Th và bà Vi Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: 01: Tại Bản án số 09/2013/HSST ngày 05/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: 01: Ngày 04/5/2020 bị UBND xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy với thời hạn 03 tháng từ ngày 04/5/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến ngày 02/6/2020 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hoàng Văn Th - Sinh năm 1959

Trú tại: Thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút, ngày 30/5/2020 Tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an xã L, huyện B tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực đường vành đai thuộc thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, phát hiện một người đàn ông khoảng 30 tuổi mặc áo khoác xám cộc tay, quần soóc vải màu vàng đang điều khiển xe mô tô mang BKS 97F5-8026 nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave α màu đỏ đen theo hướng thôn Đ sang thôn N, không đội mũ bảo hiểm, có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân và trình bày họ tên là Hoàng Văn L, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Tiến hành kiểm tra chiếc xe mô tô trên, phát hiện bên trong cốp xe có 01 chiếc găng tay vải màu đỏ đen, bên trong có 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “XL”; 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt có nhiều màu sắc bên trong có chứa chất màu trắng dạng bột, trùng với đặc trưng của ma túy (heroine), tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “L”. Ngoài ra, Tổ công tác không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu nào khác.

Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Hoàng Văn L tại thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không phát hiện tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 30/5/2020, xác định: Số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “L” có khối lượng là 0,132 g (*Không phải một ba hai gam*). Sau khi cân, toàn bộ số chất bột màu trắng trên được gói trong mảnh giấy màu trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 84/KTHS-MT ngày 09/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,132g (*Không phải một ba hai gam*).

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSBT ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c. Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến ngày 02/6/2020.

* Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: không áp dụng đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì ký hiệu “T84” bên trong có 0,110g (không phải một một không gam) ma túy loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả;

+ 01 (Một) phong bì ký hiệu “L1” bên trong toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “L”.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “XL” bên trong có 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Hoàng Văn Th 01 xe mô tô biển kiểm soát 97F5 – 8026 nhãn hiệu Honda α, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, số khung: 09097Y287587 số máy: HC09E5387723.

* Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí do đó đề nghị miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn Th khẳng định xe mô tô Biển kiểm soát 97F5 – 8026 nhãn hiệu Honda α, màu đỏ đen là do ông mua với bà Luân Thị T trú tại xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn và là tài sản riêng của ông. Ngày 30/5/2020 bị cáo Hoàng Văn L sử dụng xe đi mua ma túy ông không biết và ông đề nghị được trả lại chiếc xe làm phương tiện đi lại cho gia đình. Ông không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên vào hồi 11 giờ 45 phút, ngày 30/5/2020 tại khu vực đường vành đai thuộc thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Hoàng Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,132 g (*Không phải một ba hai gam*) chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy này bị cáo khai mua với nam thanh niên khoảng 23 tuổi không biết tên, địa chỉ với số tiền 200.000 đồng tại khu vực phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ quan các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án số 09/2013/HSST ngày 05/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 04/5/2020 bị UBND xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy với thời hạn 03 tháng từ ngày 04/5/2020, đang trong thời gian giáo dục tại xã lại tiếp tục vi phạm.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 09/2013/HSST ngày 05/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, buộc bị cáo nộp lại số tiền 250.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa chấp hành các khoản tiền trên do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

[4]. Đối với người thanh niên khoảng 23 tuổi đã bán ma túy cho Hoàng Văn L ngày 30/5/2020 tại khu vực phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo tại địa phương. Qua xác minh tại địa phương không có tài sản nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì ký hiệu “T84” bên trong có 0,110g (không phải một một không gam) ma túy loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả;

+ 01 (Một) phong bì ký hiệu “L1” bên trong toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “L”.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “XL” bên trong có 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát 97F5 – 8026 nhãn hiệu Honda α , màu đỏ đen, đã qua sử dụng, số khung: 09097Y287587 số máy: HC09E5387723 là xe của ông Hoàng Văn Th, việc bị cáo L sử dụng xe đi mua ma túy ông Th không biết do đó trả lại xe cho ông Hoàng Văn Th.

[7]. Về án phí: Bị cáo L thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn nộp toàn bộ tiền án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, HĐXX miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến ngày 02/6/2020.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì ký hiệu “T84” bên trong có 0,110g (không phải một một không gam) ma túy loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả;

+ 01 (Một) phong bì ký hiệu “L1” bên trong toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “L”.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “XL” bên trong có 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1959, trú tại: Thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn 01 xe mô tô Biển kiểm soát 97F5 – 8026 nhãn hiệu Honda α, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, số khung: 09097Y287587 số máy: HC09E5387723.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Bắc Kạn;
- VKSND T. Bắc Kạn;
- VKSND H. B;
- Công an H. B;
- Chi cục THADS H. B;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lý Thị Thúy